TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆNCHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2017/QĐST-HNGĐ	*Chư Sê, ngày 18 tháng 5 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 80/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Mỹ K, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn 2 xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai và anh Nguyễn Quang Th, sinh năm 1964; địa chỉ: thôn 2 xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : Chị **Trần Thị Mỹ K**, sinh năm 1983

Địa chỉ : thôn 2 xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai

Bị đơn : Anh **Nguyễn Quang Th**, sinh năm 1964

Địa chỉ : thôn 2 xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

3.1.Về con chung:

Trong quá trình chung sống Chị Trần Thị Mỹ K và anh Nguyễn Quang Th có 02 con chung là các cháu: Nguyễn Quang Anh N, sinh ngày 17/05/2009 và Nguyễn Thị Thánh T, sinh ngày 02/6/2006.

Chị Trần Thị Mỹ K và anh Nguyễn Quang Th thỏa thuận: Giao cho chị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Quang Anh Ng

và Nguyễn Thị Thánh T cho đến khi các cháu thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động hoặc không có tài sản để tự nuôi mình. Chị K không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi cháu Ng và cháu T cùng chị K.

Vì lợi ích của con chung chị K và anh Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; anh Th có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở việc anh thực hiện quyền này. Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng quyền thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

3.2.Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Trần Thị Mỹ K và anh Nguyễn Quang Th mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng chị K tự nguyện nộp thay phần án phí của anh Th phải nộp, nên phần án phí mà chị K phải nộp là: 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị K đã nộp trước đây; Hoàn lại cho chị K 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn dư, theo biên lai số 0001376 ngày 24/4/2017 của Chi cục thi hành án huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- UBND xã Ia BLang, huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ
THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiếu